

Thuận Bắc, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02/6/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết T hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Cao Thị Xuân T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 21/39 T, khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: bà Tala Thị Mai Q, sinh năm 1988 và ông Chamaléa Đ, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tala Thị Mai Q và ông Chamaléa Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Cao Thị Xuân T số tiền gốc đã vay là 270.000.000 đồng (*hai trăm bảy mươi triệu đồng*) và không phải trả tiền lãi đối với khoản tiền vay này.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả một khoản lãi suất với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, tương ứng với T gian chậm trả tại T điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà Cao Thị Xuân T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Cao Thị Xuân T 14.400.000đ (*Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0021669

ngày 25/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc;

Bà Tala Thị Mai Q và ông Chamaléa Đ có nghĩa vụ liên đới chịu 6.750.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; T hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Đức Đồng**